ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ GIÁO	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 455 /UBND-NC V/v thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2019.	*Phú Giáo, ngày 21 tháng 05 năm 2019*

Kính gửi:
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện;
- Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

Thực hiện Công văn số 1935/UBND-NC ngày 02/05/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương về thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2019

Đồng thời, nhằm thực hiện tốt Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL); Luật Hòa giải ở cơ sở; Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật (Quyết định số 619/QĐ-TTg); Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình PBGDPL giai đoạn 2017-2021 (Quyết định số 705/QĐ-TTg) và các văn bản chỉ đạo hướng dẫn thi hành; Kế hoạch công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2019 của huyện, Ủy ban nhân dân huyện đề nghị các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn thực hiện tốt một số nội dung sau đây:

I. CÔNG TÁC PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT

1. Tổng kết, đánh giá kết quả 15 năm thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác PBGDPL, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân

Sau khi Kế hoạch tổng kết Chỉ thị số 32-CT/TW (huyện sẽ có Kế hoạch riêng), đề nghị lãnh đạo các cơ quan, ban, ngành, địa phương tích cực tham mưu cấp ủy triển khai thực hiện đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng theo yêu cầu.

2. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, xã hội hóa công tác PBGDPL

Các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ điều kiện, khả năng, tình hình thực tiễn thực hiện đổi mới cách thức triển khai PBGDPL một cách linh hoạt, chủ động, sáng tạo; tiếp tục nghiên cứu, phát hiện, triển khai, nhân rộng các mô hình, cách thức PBGDPL có hiệu quả trên thực tế, chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin (tổ chức triển khai, phát động các cuộc thi trực tuyến tìm hiểu pháp luật; cung cấp thông tin, tài liệu PBGDPL trên Trang thông tin điện tử hoặc khai thác các ứng dụng mạng xã hội; phát huy vai trò các phương tiện thông tin đại chúng trong công tác này. Phát huy vai trò, trách nhiệm xã hội của các tổ chức,

cá nhân đối với công tác này, nhất là các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, doanh nghiệp, cá nhân; hỗ trợ, tạo điều kiện, động viên, khuyến khích kịp thời các tổ chức, cá nhân tham gia công tác PBGDPL, nhất là tại địa bàn cơ sở.

3. Phát huy vai trò, trách nhiệm của Hội đồng phối hợp PBGDPL huyện (sau đây viết tắt là Hội đồng)

- Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, Hội đồng huyện (đầu mối là cơ quan thường trực Hội đồng) tăng cường trách nhiệm trong tham mưu, tư vấn, xác định mục tiêu hoạt động trọng tâm PBGDPL, chú trọng các vấn đề nóng đang được dư luận xã hội quan tâm; đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động.

- Tăng cường trách nhiệm của từng thành viên Hội đồng trong tư vấn, tham mưu giúp Thủ trưởng cơ quan, tổ chức mà mình là đại diện làm thành viên Hội đồng chỉ đạo, hướng dẫn triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

4. Triển khai Chương trình PBGDPL giai đoạn 2017-2021 theo Quyết định số 705/QĐ-TTg (sau đây viết tắt là Chương trình)

Thực hiện Quyết định số 705/QĐ-TTg, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 3851/KH-UBND ngày 5/9/2017 triển khai thực hiện Chương trình PBGDPL giai đoạn 2017 – 2021; theo đó có phân công các cơ quan, ban, ngành triển khai, thực hiện các Đề án về phổ biến giáo dục pháp luật (theo phụ lục I). Đề nghị các ngành, địa phương đẩy nhanh tiến độ triển khai có hiệu quả các Kế hoạch; đồng thời đánh giá kết quả 02 năm triển khai thực hiện (lồng ghép trong Báo cáo tổng kết công tác phổ biến giáo dục pháp luật năm 2019), đề xuất các giải pháp cụ thể để tiếp tục triển khai có hiệu quả trong thời gian tới.

5. Triển khai công tác PBGDPL trong nhà trường

Phòng Giáo dục và Đào tạo, Các trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan, ban, ngành có liên quan tăng cường tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng cho đội ngũ giáo viên dạy môn Giáo dục công dân. Tổ chức PBGDPL cho học sinh với những nội dung, chủ đề, hình thức phù hợp, phong phú; chủ động tham mưu, rà soát, cải cách nội dung chương trình, giáo trình, hướng tới việc rèn luyện kỹ năng xử lý các tình huống, dễ hiểu, dễ nhớ; tăng cường các hoạt động ngoại khóa trong nhà trường; hướng dẫn các nhà trường tích cực tham gia hưởng ứng cuộc thi trực tuyến tìm hiểu kiến thức pháp luật.

6. PBGDPL cho các đối tượng đặc thù

Các cơ quan, đơn vị, địa phương được giao chủ trì, phối hợp để tuyên truyền PBGDPL cho các đối tượng đặc thù theo Kế hoạch số 6327/KH-UBND ngày 27/12/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh (theo phụ lục II) lựa chọn nội dung pháp luật và hình thức phù hợp, hiệu quả với từng đối tượng.

7. Triển khai Chỉ thị số 30-CT/TW ngày 22/01/2019 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng và trách nhiệm quản lý của Nhà nước đối với công tác bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; Kết luận số 45-KL/TW ngày 01/02/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả Chỉ

thị số 18-CT/TW của Ban Bí thư khóa XI về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa và khắc phục ùn tắc giao thông

Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện và các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch, chương trình PBGDPL hoặc lồng ghép trong kế hoạch công tác PBGDPL hàng năm để tuyên truyền bằng nhiều hình thức đa dạng và phong phú về công tác bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa và ùn tắc giao thông; tổ chức kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết kế hoạch, chương trình và có báo cáo gửi theo quy định.

8. Triển khai thực hiện các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tư pháp: Thông tư số 10/2016/TT-BTP ngày 22/7/2016 quy định về báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật vàThông tư số 03/2018/TT-BTP ngày 10/3/2018 quy định Bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL

a) Đối với đội ngũ Báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật (BCVPL, TTVPL)

Phòng Tư pháp, Công chức Tư pháp – Hộ tịch các xã, thị trấn tham mưu Ủy ban nhân dân cùng cấp rà soát, đánh giá mức độ hoạt động của BCVPL, TTVPL trong quá trình triển khai nhiệm vụ PBGDPL; miễn nhiệm, cho thôi đối với BCVPL, TTVPL hoạt động không hiệu quả và thuộc các trường hợp miễn nhiệm, cho thôi theo quy định của Thông tư 10/2016/TT-BTP; thực hiện tốt các giải pháp quản lý, sử dụng hiệu quả đội ngũ BCVPL, TTVPL, kiện toàn đội ngũ này theo hướng tinh gọn, bảo đảm đủ về số lượng trên các lĩnh vực, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động theo yêu cầu; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, tháo gỡ vướng mắc khó khăn, sơ kết, tổng kết và kịp thời khen thưởng BCVPL, TTVPL có thành tích trong công tác PBGDPL.

Chủ động theo dõi, tổ chức triển khai đồng bộ các biện pháp bảo đảm hoạt động để củng cố, kiện toàn đội ngũ BCVPL, TTVPL.Tiếp tục cung cấp, cập nhật thông tin, tài liệu pháp luật, giúp đội ngũ BCVPL, TTVPL tiếp cận các quy định mới của pháp luật, các vấn đề dư luận quan tâm để kịp thời PBGDPL đến cán bộ, nhân dân; định kỳ tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ PBGDPL cho đội ngũ BCVPL, TTVPL, bám sát các nội dung được quy định tại Quyết định số 2147/QĐ-BTP ngày 28/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Chương trình khung bồi dưỡng nghiệp vụ đối với BCVPL, TTVPL. Chủ động nghiên cứu, đổi mới hình thức tổ chức tập huấn, bồi dưỡng theo hướng thiết thực, hiệu quả, chú trọng các kỹ năng nghiệp vụ cần thiết để nâng cao chất lượng của đội ngũ này.

b) Triển khai Thông tư số 03/2018/TT-BTPngày 10/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định Bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

Giao Phòng Tư pháp tham mưu Ủy ban nhân dân huyện triển khai thực hiện Thông tư số 03/2018/TT-BTP trên địa bàn huyện theo hướng phân công

các cơ quan, đơn vị triển khai, thực hiện các nội dung trong Bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả công tác PBGDPLtrên cơ sở chức năng nhiệm vụ được giao nhằm chuẩn bị cho kỳ đánh giá đầu tiên thực hiện trong năm 2019; đồng thời triển khai thực hiện tốt Thông tư số 03/2018/TT-BTP.

Phòng Tư pháp phối hợp với các thành viên Hội đồng phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật tham mưu Ủy ban nhân dân huyện tổ chức triển khai Bộ tiêu chí, xây dựng phần mềm để áp dụng, đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL cho các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn huyện.

II. CÔNG TÁC HÒA GIẢI Ở CƠ SỞ

Phòng Tư pháp, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn hướng dẫn, chỉ đạo, tổ chức thực hiện tốt công tác hòa giải cơ sở, trong đó tập trung một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

- Thường xuyên rà soát, củng cố, kiện toàn tổ hòa giải ở cơ sở và đội ngũ hòa giải viên theo quy định của Luật Hòa giải ở cơ sở và Nghị quyết liên tịch số 01/2014/NQLT/CP-UBTƯMTTQVN ngày 18/11/2014 của Chính phủ và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hướng dẫn phối hợp thực hiện một số quy định của pháp luật về hòa giải ở cơ sở.

- Định kỳ tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng hòa giải ở cơ sở cho đội ngũ hòa giải viên.

- Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức và thực hiện có hiệu quả chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về hòa giải ở cơ sở, nhất là các biện pháp xử lý chuyển hướng về hòa giải quy định tại Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và thủ tục công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án quy định tại Chương XXXIII của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, hướng dẫn của Bộ Tư pháp tại Công văn số 1503/BTP-PBGDPL ngày 05/5/2017.

- Thực hiện tốt công tác kiểm tra và chế độ thông tin, báo cáo, thống kê; kịp thời khen thưởng đối với tổ hòa giải, hòa giải viên có thành tích xuất sắc trong công tác hòa giải ở cơ sở.

III. XÂY DỰNG XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN ĐẠT CHUẨN TIẾP CẬN PHÁP LUẬT

1. Đối với một số khó khăn vướng mắc của các địa phương: trên cơ sở Công văn số 1201/BTP-PBGDPL ngày 09/4/2019 của Bộ Tư pháp về việc hướng dẫn thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2019, Ủy ban nhân dân huyện thông tin cho các địa phương biết để thực hiện thống nhất theo hướng dẫn của Trung ương như sau:

a. Về thực hiện quy định tại khoản 3 Điều 3 của Quyết định số 619/QĐ-TTg: *"Kết quả xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật là tiêu chí đánh giá xã đạt chuẩn nông thôn mới..."*

Điều 4 Quyết định số 2540/QĐ-TTg ngày 30/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định điều kiện, trình tự, thủ tục, hồ sơ xét, công nhận và công bố địa phương đạt chuẩn nông thôn mới; địa phương hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020 quy định một trong các điều kiện công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới là *"có 100% tiêu chí thực hiện trên địa bàn xã đạt chuẩn theo quy định"*. Quyết định số 1980/QĐ-TTg ngày 17/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020 quy định chỉ tiêu chung, chỉ tiêu theo vùng của tiêu chí thành phần 18.5 "xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo quy định". Căn cứ các quy định này, xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới phải là xã đã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo quy định của Quyết định số 619/QĐ-TTg.

b. Thực hiện quy định tại điểm d khoản 1 Điều 6 của Quyết định số 619/QĐ-TTg: *"Trong năm không có cán bộ, công chức cấp xã bị xử lý kỷ luật bằng hình thức từ cảnh cáo trở lên do vi phạm pháp luật trong thực thi công vụ hoặc phải bồi thường thiệt hại do hành vi công vụ trái pháp luật gây ra"*, cần lưu ý một số điểm như sau:

- Đối tượng, hình thức, trình tự, thủ tục xử lý kỷ luật cán bộ, công chức phải căn cứ vào các quy định của Luật Cán bộ, công chức và các văn bản hướng dẫn thi hành. Vi phạm của cán bộ, công chức phải là vi phạm pháp luật trong thực thi công vụ (mà không phải là mọi vi phạm pháp luật). Hình thức xử lý kỷ luật cán bộ, công chức phải từ cảnh cáo trở lên hoặc phải bồi thường thiệt hại do hành vi công vụ trái pháp luật gây ra.

- Trường hợp cán bộ, công chức vi phạm pháp luật trong thực thi công vụ mà bị xử lý kỷ luật Đảng, xử lý kỷ luật đoàn thể nhưng chưa hoặc không bị xử lý kỷ luật theo quyết định kỷ luật của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật cán bộ, công chức thì không thuộc trường hợp nêu tại điểm d khoản 1 Điều 6 Quyết định số 619/QĐ-TTg nêu trên.

- Trường hợp cán bộ, công chức vi phạm pháp luật trong thực thi công vụ mà chưa bị xử lý kỷ luật nhưng đã chuyển công tác sang đơn vị cấp xã khác, sau đó hành vi vi phạm mới bị xử lý kỷ luật từ cảnh cáo trở lên (theo điểm d khoản 1 Điều 6 Quyết định số 619/QĐ-TTg). Đơn vị cấp xã bị xét điều kiện công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật là nơi công chức đã có hành vi vi phạm. Thời điểm xét điều kiện này là năm mà công chức có hành vi vi phạm.

c. Thực hiện khoản 2 Điều 6 Thông tư số 07/2017/TT-BTP

- Địa phương muốn sử dụng kết quả đánh giá tiếp cận pháp luật của năm hiện tại để đánh giá xã đạt chuẩn nông thôn mới, thì việc đánh giá, công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật phải được thực hiện trước và bảo đảm tuân thủ các quy định của Quyết định số 619/QĐ-TTg.

- Không được ước tính kết quả đánh giá đạt chuẩn tiếp cận pháp luật để phục vụ đánh giá xã đạt nông thôn mới.

- Trường hợp việc đánh giá xã đạt chuẩn nông thôn mới được thực hiện trước đánh giá đạt chuẩn tiếp cận pháp luật nhưng năm trước liền kề năm đánh

giá xã không đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định chờ kết quả đánh giá xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật của năm hiện tại để phục vụ đánh giá xã đạt chuẩn nông thôn mới.

2. Giao Phòng Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương tham mưu Ủy ban nhân dân huyện tổ chức sơ kết đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật tại địa phương theo Quyết định số 31/QĐ-BCĐCTMTQG ngày 05/3/2019 của Ban Chỉ đạo Trung ương các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016 - 2020 về việc ban hành Kế hoạch tổng kết 10 năm thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 – 2020 và Công văn số 1201/BTP-PBGDPL ngày 09/4/2019 của Bộ Tư pháp **trước ngày 20/8/2019.**

Yêu cầu các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn nghiêm túc triển khai, thực hiện các nội dung trên nhằm hoàn thành tốt Kế hoạch phổ biến giáo dục pháp luật năm 2019. Trong quá trình thực hiện, có khó khăn, vướng mắc đề nghị phản ánh về Ủy ban nhân dân huyện (thông qua Phòng Tư pháp tổng hợp) để được hướng dẫn kịp thời./.

Nơi nhận:
- CT, PCT.UBND huyện;
- Như trên;
- Thành viên HĐPHPBGDPL huyện;
- Lưu: VT, TP.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Hồng Dung

PHỤ LỤC I

CÁC ĐỀ ÁN THUỘC CHƯƠNG TRÌNH PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT GIAI ĐOẠN 2017 – 2021

(Kèm theo Công văn 455/UBND-NC ngày 21 tháng 05 năm 2019 của Ủy ban nhân dân huyện)

STT	Cơ quan chủ trì	Nội dung công việc	Hình thức văn bản	Cơ quan phối hợp	Thời gian
I. THAM MƯU UBND TỈNH BAN HÀNH KẾ HOẠCH TIẾP TỤC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN ĐẾN NĂM 2021 CÁC ĐỀ ÁN ĐƯỢC BAN HÀNH THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 409/QĐ-TTg NGÀY 09 THÁNG 4 NĂM 2012 CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ					
1	Phòng Giáo dục và Đào tạo	Kế hoạch tiếp tục triển khai thực hiện Đề án "Nâng cao chất lượng công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhà trường" đến năm 2021	Kế hoạch thực hiện Đề án đến năm 2021	Phòng Tư pháp, Ban Chỉ huy quân sự huyện, Công an, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Phòng Văn hóa và Thông tin, Huyện đoàn	Theo Kế hoạch thực hiện Đề án đến năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo
2	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	Kế hoạch tiếp tục triển khai thực hiện Đề án "Tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người lao động và người sử dụng lao động trong các loại hình doanh nghiệp" đến năm 2021	Kế hoạch thực hiện Đề án đến năm 2021	Phòng Tư pháp, Liên đoàn Lao động	Theo Kế hoạch thực hiện Đề án đến năm 2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội
3	Phòng Tư pháp	Kế hoạch tiếp tục triển khai thực hiện Đề án "Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại một số địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật giai đoạn 2012 - 2016" đến năm 2021	Kế hoạch thực hiện Đề án đến năm 2021	Công an huyện, Hội Cựu chiến binh, Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện	Theo Kế hoạch thực hiện Đề án đến năm 2021 của Bộ Tư pháp
II. XÂY DỰNG, TRÌNH UBND BAN HÀNH CÁC KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CÁC ĐỀ ÁN PBGDPL GIAI ĐOẠN 2017-2021 THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 705/QĐ-TTg					
1	Phòng Tư pháp	Đề án "Đổi mới, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017 - 2021"	Đề án	Phòng Văn hóa và Thông tin, Đài Truyền thanh, Phòng tài chính - kế hoạch	Theo Đề án của Bộ Tư pháp ban hành
2	Phòng Kinh tế	Đề án "Đẩy mạnh phổ biến, giáo dục pháp luật phục vụ hoạt động khởi nghiệp, nâng	Đề án	Phòng Tư pháp, Phòng Lao động - Thương binh và Xã	Theo Đề án của Bộ Kế hoạch và

		cao sức cạnh tranh của doanh nghiệp, đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế"		hội, Huyện Đoàn	Đầu tư ban hành
3	Công an huyện	Đề án "Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật cho người đang chấp hành hình phạt tù; người bị áp dụng các biện pháp tư pháp hoặc các biện pháp xử lý hành chính, người mới ra tù tái hòa nhập cộng đồng, thanh thiếu niên vi phạm pháp luật, lang thang cơ nhỡ giai đoạn 2017 - 2021"	Đề án	Phòng Tư pháp, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Tòa án huyện, Viện kiểm sát nhân dân huyện, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện	Theo Đề án của Bộ Công an ban hành

PHỤ LỤC II
CÁC ĐỐI TƯỢNG ĐẶC THÙ VÀ PHÂN CÔNG ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ PHỔ BIẾN GIÁO DỤC PHÁP LUẬT

(Kèm theo Công văn 855/UBND-NC ngày 24 tháng 05 năm 2019 của Ủy ban nhân dân huyện)

STT	ĐỐI TƯỢNG ĐẶC THÙ	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ
1	Người dân ở vùng nông thôn, vùng dân tộc thiểu số.	Văn phòng Ủy ban nhân dân huyện Phòng Kinh tế Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn
2	Người lao động trong doanh nghiệp	Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội Liên đoàn lao động Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn Các doanh nghiệp
3	Nạn nhân bạo lực gia đình	Phòng văn hóa và Thông tin Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn
4	Người khuyết tật	Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn
5	Người đang chấp hành hình phạt tù, người đang bị áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc; người đang bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, người bị phạt tù được hưởng án treo	Công an huyện Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn